

Phẩm 81: CỤ TÚC

Tu-bồ-đề bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn! Nếu Đại Bồ-tát thực hành sáu pháp Ba-la-mật, mười tám không, ba mươi bảy phẩm Trợ đạo, mười Trí lực, bốn Vô úy, bốn Vô ngại, mười tám pháp Bất cộng mà chẳng đầy đủ đạo Bồ-tát, chẳng thể được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, vậy Đại Bồ-tát phải làm thế nào để được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác?

Phật bảo Tu-bồ-đề:

–Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật, nếu Đại Bồ-tát nhờ năng lực phương tiện nên thực hành Bồ thí ba-la-mật: chẳng thấy có vật bố thí, chẳng thấy có người thí, chẳng thấy có người thọ, cũng chẳng xa lìa các pháp ấy mà thực hành Bồ thí ba-la-mật. Đây là soi sáng đạo Bồ-tát.

Này Tu-bồ-đề! Bồ-tát nhờ năng lực phương tiện nên đầy đủ đạo Bồ-tát như vậy. Đầy đủ xong thì sẽ được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Trì giới, Nhẫn nhục, Tinh tấn, Thiền định, Trí tuệ cho đến mười tám pháp Bất cộng cũng giống như vậy.

Xá-lợi-phất bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn! Đại Bồ-tát tu tập Bát-nhã ba-la-mật như thế nào?

Phật bảo Xá-lợi-phất:

–Nếu Đại Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật, thì năng lực phương tiện nên chẳng phá hoại sắc, chẳng tùy theo sắc. Vì sao? Vì sắc tánh không, nên chẳng phá hoại, chẳng thuận theo. Cho đến thọ, tưởng, hành, thức cũng giống như vậy.

Này Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật, vì năng lực phương tiện nên thực hành Bồ thí ba-la-mật chẳng phá hoại, chẳng thuận theo. Vì sao? Vì Bồ thí ba-la-mật tánh không, nên chẳng phá hoại, chẳng thuận theo. Cho đến mười tám pháp Bất cộng cũng giống như vậy.

–Bạch Đức Thế Tôn! Nếu các pháp không có tự tánh phá hoại được, có thể thuận theo được, thì làm thế nào Đại Bồ-tát có thể tu tập Bát-nhã ba-la-mật và các học xứ của các Đại Bồ-tát? Vì sao? Vì Đại Bồ-tát nếu chẳng học Bát-nhã ba-la-mật thì chẳng thể được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác?

–Này Xá-lợi-phất! Như lời ông nói, Bồ-tát chẳng học Bát-nhã ba-la-mật thì chẳng có thể được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Vì chẳng lìa năng lực phương tiện nên có thể được.

Này Xá-lợi-phất! Nếu Đại Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật mà có một pháp tánh để nắm bắt được thì mới nên lấy, còn nếu không thể nắm bắt thì sẽ lấy chỗ nào? Như Bát-nhã ba-la-mật, đối với Thiền định ba-la-mật, Tinh tấn ba-la-mật, Nhẫn nhục ba-la-mật, Trì giới ba-la-mật, Bồ thí ba-la-mật, sắc, thọ, tưởng, hành, thức cho đến Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác cũng giống như vậy.

Này Xá-lợi-phất! Bát-nhã ba-la-mật ấy chẳng chấp lấy tướng được, cho đến tất cả Phật pháp chẳng chấp lấy tướng được.

Này Xá-lợi-phất! Đó gọi là không chấp Bát-nhã ba-la-mật cho đến Phật pháp, là chỗ phải nên học của Đại Bồ-tát.

Lúc Đại Bồ-tát học, đối với tướng học còn không thật có hướng chi là Bát-nhã ba-la-mật, pháp Phật, pháp Bồ-tát, pháp Bích-chi-phật, pháp Thanh văn, pháp phàm phu.

Vì sao? Này Xá-lợi-phất! Các pháp không một pháp nào có tánh.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Các pháp không có tánh như vậy thì thế nào là phạm phu, là Tu-đà-hoàn, Tư-đà-hàm, A-na-hàm, A-la-hán, Bích-chi-phật, Bồ-tát, Phật!

Nếu không có các bậc Hiền thánh ấy thì làm sao có pháp, vì biết pháp ấy nên phân biệt nói là phạm phu, là Tu-đà-hoàn, cho đến Phật.

–Bạch Đức Thế Tôn! Nếu các pháp không có tánh, không thật, không căn bản thì làm sao biết là phạm phu cho đến biết là Phật?

–Này Xá-lợi-phất! Chỗ phạm phu chấp trước như sắc... có tánh, có thật chẳng?

–Bạch Đức Thế Tôn, không! Chỉ do tâm điên đảo mà thôi.

–Này Xá-lợi-phất! Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật, Đại Bồ-tát nhờ năng lực phương tiện, thấy các pháp không có tánh, không có căn bản nên có thể phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

–Bạch Đức Thế Tôn! Thế nào là lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật, Đại Bồ-tát nhờ năng lực phương tiện, vì thấy các pháp không có tánh, không có cội gốc nên phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác?

–Này Xá-lợi-phất! Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật, Đại Bồ-tát chẳng thấy cội gốc các pháp nên không đối với đó mà thoái mất, sinh tâm biếng nhác.

Này Xá-lợi-phất! Nay cội gốc các pháp thật không có ngã, không có tánh sở hữu, thường rỗng không. Chỉ vì điên đảo ngu si nên chúng sinh chấp giữ lấy ấm, nhập, giới.

Đại Bồ-tát lúc này thấy các pháp không thật có, thường rỗng không, tự tướng không, nên thực hành Bát-nhã ba-la-mật, tự đặt mình như nhà ảo thuật vì chúng sinh mà nói pháp.

Với người xan tham, Bồ-tát vì họ nói pháp bố thí. Với người phá giới, nói pháp trì giới. Với người sân hận, nói pháp nhẫn nhục. Với người lười biếng, nói pháp tinh tấn. Với người tán loạn, nói pháp thiền định. Với người ngu si, nói pháp trí tuệ.

Bồ-tát nói pháp giúp cho chúng sinh an trụ Bố thí, Trì giới, Nhẫn nhục, Tinh tấn, Thiền định, Trí tuệ. Rồi sau đó vì họ mà nói Thánh pháp để ra khỏi khổ. Theo pháp ấy có thể được quả Tu-đà-hoàn cho đến Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

–Bạch Đức Thế Tôn! Đại Bồ-tát có được chúng sinh không thật có ấy, dạy họ bố thí cho đến trí tuệ, rồi mới nói Thánh pháp có công năng giúp ra khỏi khổ. Vì nhờ pháp ấy nên được quả Tu-đà-hoàn, cho đến Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

–Này Xá-lợi-phất! Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật, Đại Bồ-tát không có lỗi có chỗ nắm bắt.

Vì sao? Này Xá-lợi-phất! Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật, Đại Bồ-tát chẳng có được chúng sinh, chỉ vì pháp rỗng không nối nhau mà gọi là chúng sinh.

Này Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát trụ trong hai đế mà vì chúng sinh nói pháp, đó là thế đế và Đệ nhất nghĩa đế.

Này Xá-lợi-phất! Trong hai đế, đầu chúng sinh không thật có, Đại Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật nhờ năng lực phương tiện nên thuyết pháp cho chúng sinh.

Chúng sinh nghe pháp ấy đối với ngã, ngã sở đời nay còn không thật có, hướng chi người sẽ được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác và pháp dùng để tu tập!

Này Xá-lợi-phất! Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật, Đại Bồ-tát nhờ năng lực phương tiện nên nói pháp cho chúng sinh như vậy.

–Bạch Đức Thế Tôn! Đại Bồ-tát ấy tâm rộng lớn, không có pháp thật có hoặc là tướng một, hoặc là tướng khác, hoặc là tướng phân biệt mà có thể đại trang nghiêm như vậy. Vì dùng sự trang nghiêm ấy nên chẳng sinh cõi Dục, chẳng sinh cõi Sắc, chẳng sinh

cõi Vô sắc.

Bồ-tát ấy chẳng thấy tánh hữu vi, tánh vô vi mà ở trong ba cõi độ thoát chúng sinh, cũng chẳng có được chúng sinh. Vì sao? Vì chúng sinh chẳng trói, chẳng mở. Vì chúng sinh chẳng trói, chẳng mở nên không nhớ, không sạch. Vì không nhớ, không sạch nên không phân biệt năm loài. Vì không phân biệt năm loài nên không nghiệp, không phiền não. Vì không nghiệp, không phiền não nên chẳng có quả báo. Vì quả báo ấy mà sinh trong ba cõi.

–Đúng vậy, này Xá-lợi-phất! Như lời ông nói, nếu chúng sinh là trước có sau không thì các Đức Phật, Bồ-tát có lỗi. Các pháp, năm đường sinh tử cũng giống như vậy, nếu trước có sau không thì các Đức Phật, các Bồ-tát có lỗi.

Này Xá-lợi-phất! Bất luận có Phật hay không Phật, các tướng pháp vẫn thường trụ không khác nhau. Trong tướng pháp ấy còn không có ngã, không có chúng sinh, người sống cho đến không có người biết, người thấy, hưởng chi có sắc, thọ, tưởng, hành, thức. Nếu không có các pháp ấy thì làm sao có năm đường luân hồi và chỗ cứu vớt chúng sinh ra.

Này Xá-lợi-phất! Các pháp ấy, tánh nó thường không. Cho nên các Đại Bồ-tát từ nơi các Đức Phật quá khứ nghe tướng pháp ấy mà phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, trong ấy không có pháp gì để ta được, cũng không có chỗ mà chúng sinh bị lệ thuộc. Nên chẳng thể ra khỏi, chỉ vì chúng sinh điên đảo nên chấp lấy. Bởi thế mà Đại Bồ-tát phát đại trang nghiêm, thường chẳng thoái chuyển Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Bồ-tát này chẳng nghi ngờ rằng ta sẽ chẳng được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Chắc chắn ta sẽ được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Sau khi được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác rồi, dùng thật pháp lợi ích chúng sinh, giúp họ ra khỏi điên đảo.

Này Xá-lợi-phất! Ví như nhà ảo thuật, hóa thành trăm ngàn muôn ức người, cho thức uống ăn no đủ. Những người này vui mừng hô lên rằng tôi được phước lớn, tôi được phước lớn. Ý ông nghĩ sao, trong ấy có người nào ăn uống no đủ chẳng?

–Bạch Đức Thế Tôn, không!

–Này Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát từ khi mới phát tâm trở đi, thực hành sáu pháp Ba-la-mật, bốn Thiền, bốn Tâm vô lượng, bốn Định vô sắc, bốn Niệm xứ cho đến mười tám pháp Bất cộng, đầy đủ đạo Bồ-tát, thành tựu chúng sinh, thanh tịnh cõi Phật. Nhưng không có pháp chúng sinh nào để độ.

Tu-bồ-đề bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn! Thế nào là đạo Bồ-tát? Đại Bồ-tát thực hành đạo ấy có thể thành tựu chúng sinh, thanh tịnh cõi Phật.

–Này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát từ lúc mới phát tâm trở đi, thực hành Bồ thí ba-la-mật, Trì giới ba-la-mật, Nhẫn nhục ba-la-mật, Tinh tấn ba-la-mật, Thiền định ba-la-mật, Bát-nhã ba-la-mật, cho đến thực hành mười tám pháp Bất cộng, thành tựu chúng sinh, thanh tịnh cõi Phật.

–Bạch Đức Thế Tôn! Thế nào là Đại Bồ-tát thực hành Bồ thí ba-la-mật để thành tựu chúng sinh?

–Này Tu-bồ-đề! Có Đại Bồ-tát lúc thực hành Bồ thí ba-la-mật, tự mình bố thí, dạy người khác bố thí, bảo họ rằng các vị chớ chấp lấy bố thí, nếu chấp lấy bố thí thì sẽ phải thọ thân nữa. Vì phải thọ thân nữa nên phải chịu nhiều sự khổ. Này các người, đối với tướng các pháp không có vật bố thí, không có người bố thí, không có người nhận lãnh.

Ba thứ ấy đều là tánh rỗng không. Pháp tánh rỗng không ấy chẳng thật có. Tướng không thật có là tánh rỗng không.

Này Tu-bồ-đề! Lúc thực hành Bồ thí ba-la-mật, Đại Bồ-tát bố thí cho chúng sinh, trong ấy chẳng được vật bố thí, chẳng có người thí, chẳng có người nhận. Vì sao? Vì không thật có Ba-la-mật gọi là Bồ thí ba-la-mật.

Vì Bồ-tát ấy chẳng có được ba pháp ấy nên có thể dạy chúng sinh cho họ được quả Tu-đà-hoàn cho đến Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Như vậy, này Tu-bồ-đề! Lúc thực hành Bồ thí ba-la-mật, Đại Bồ-tát thành tựu chúng sinh. Bồ-tát ấy tự mình thực hành bố thí, cũng dạy người bố thí, khen ngợi pháp bố thí, vui mừng khen ngợi người bố thí.

Bố thí như vậy xong, Bồ-tát ấy sinh vào nhà của dòng lớn Sát-đế-lợi, Bà-la-môn, Cư sĩ, hoặc làm Tiểu vương, hoặc làm Chuyển luân thánh vương. Bấy giờ dùng bốn việc cứu giúp chúng sinh. Đó là Bồ thí, Ái ngữ, Lợi hành, Đồng sự.

Dùng bốn việc ấy cứu giúp chúng sinh rồi, chúng sinh dần dần an trụ nơi giới, bốn Thiên, bốn Tâm vô lượng, bốn Định vô sắc, bốn Niệm xứ, cho đến tám phần Thánh đạo, ba pháp môn giải thoát, được vào chánh vị, được quả Tu-đà-hoàn, cho đến quả A-la-hán, hoặc được đạo Bích-chi-phật. Hoặc dạy cho họ được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, bảo họ rằng các người nên phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác ấy rất dễ được. Vì sao? Không có pháp nhất định nào làm chướng ngại chúng sinh chấp lấy, chỉ vì điên đảo nên chúng sinh chấp lấy thôi. Thế nên các người tự mình xa lìa sinh tử, cũng phải dạy người khác xa lìa sinh tử. Các người phải phát tâm làm lợi ích cho mình, cũng sẽ lợi ích cho người.

Này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát phải thực hành Bồ thí ba-la-mật như vậy. Do thực hành Bồ thí ba-la-mật mà từ khi mới phát tâm trở đi, Bồ-tát chẳng bao giờ đọa vào cõi ác, thường làm Chuyển luân thánh vương. Vì sao? Vì tùy theo nhân đã gieo mà được quả báo lớn nhỏ.

Lúc Bồ-tát ấy làm Chuyển luân thánh vương, thấy có người đến xin, nghĩ rằng: “Ta chẳng vì việc gì khác mà nhận ngôi Chuyển luân thánh vương, mà chỉ vì lợi ích tất cả chúng sinh.” Nghĩ xong, bảo người đến xin rằng đây là vật của nhà ngươi, nhà ngươi tự lấy đi chớ ngại, ta không tiếc đâu. Ta vì chúng sinh mà chịu lấy sinh tử, vì thương xót các người mà ta đầy đủ tâm đại Bi.

Bồ-tát thực hành đại Bi làm lợi ích cho chúng sinh, cũng chẳng có tướng thật của chúng sinh mà chỉ giả danh nên gọi là chúng sinh. Danh tự ấy cũng rỗng không, như tiếng vang, thật chẳng thể nói tướng thật.

Này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát phải thực hành Bồ thí ba-la-mật như vậy, đối với chúng sinh không tiếc gì cả, cho đến chẳng tiếc da thịt của chính mình, huống chi là vật ngoài thân. Do pháp này mà cứu vớt được chúng sinh ra khỏi sinh tử. Pháp này là gì? Đó là Bồ thí ba-la-mật, Trì giới ba-la-mật, Nhẫn nhục ba-la-mật, Tinh tấn ba-la-mật, Thiền định ba-la-mật, Bát-nhã ba-la-mật, cho đến mười tám pháp Bất cộng, dùng những pháp ấy làm cho chúng sinh thoát khỏi sinh tử.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát trụ trong Bồ thí ba-la-mật, bố thí xong bảo: Này các vị, các vị đến đây giữ giới, tôi sẽ cung cấp cho các vị không để thiếu hụt. Những đồ uống ăn, y phục, đồ nằm, cho đến tất cả đồ dùng trong đời sống tôi sẽ cung cấp cho các vị. Vì thiếu đói mà các người phá giới, tôi sẽ cung cấp đầy đủ đồ dùng cho các người không thiếu hụt, hoặc là món ăn, thức uống cho đến bảy chất báu. Các người

trụ trong giới luật nghi này, lần lần sẽ được hết khổ, nương vào ba thừa mà được giải thoát, hoặc thừa Thanh văn, hoặc thừa Bích-chi-phật, hoặc Phật thừa.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát an trụ trong Bồ thí ba-la-mật, nếu thấy chúng sinh sân hận thì bảo họ: Này các vị, vì sao mà các vị giận hờn? Tôi sẽ cấp đồ dùng cho các vị. Các vị muốn vật gì cứ lấy ở tôi, tôi sẽ cung cấp đầy đủ để các vị khỏi thiếu thốn.

Bồ-tát này trụ trong Bồ thí ba-la-mật, dạy chúng sinh nhẫn nhục, bảo họ rằng: Trong tất cả pháp, không có pháp nào chắc thật, sự tức giận của các vị chỉ là nhân duyên rỗng không, chẳng thật có, đều từ nhớ tưởng, luống dối mà sinh. Các người bị sân hận không có nơi chốn, phá hoại nơi tâm mà ác khẩu mắng nhiếc, dùng dao gậy hại nhau, cho đến giết chết. Các người chớ vì pháp luống dối ấy mà sinh tâm sân hận để rồi phải đọa vào trong địa ngục, súc sinh, ngạ quỷ, chịu vô lượng khổ. Các người chớ vì các pháp luống dối không thật mà gây tội nghiệp. Vì tội nghiệp ấy thì thân người còn chẳng được, huống chi là được sinh vào thời có Phật. Này các vị, đời có Phật khó gặp, thân người khó được. Các vị chớ để mất dịp tốt, nếu mất dịp tốt thì chẳng cứu được.

Đại Bồ-tát ấy giáo hóa chúng sinh như vậy. Tự mình thực hành nhẫn nhục, cũng dạy người khác thực hành nhẫn nhục, khen ngợi pháp nhẫn nhục, vui mừng khen ngợi người thực hành nhẫn nhục.

Bồ-tát ấy làm cho chúng sinh an trụ trong nhẫn nhục, dần dần do ba thừa mà được hết khổ.

Như vậy, này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát trụ trong Bồ thí ba-la-mật, làm cho chúng sinh trụ vào nhẫn nhục.

Này Tu-bồ-đề! Thế nào là Đại Bồ-tát trụ Bồ thí ba-la-mật làm cho chúng sinh tinh tấn?

Này Tu-bồ-đề! Bồ-tát thấy chúng sinh biếng nhác, bảo họ: Các vị sao lại biếng nhác? Chúng sinh thưa: “Vì có ít điều kiện.” Bồ-tát bảo mọi người rằng tôi sẽ giúp cho các vị đầy đủ điều kiện: hoặc bố thí, hoặc trì giới, hoặc nhẫn nhục, những điều kiện như vậy làm cho các vị đều đầy đủ. Các chúng sinh ấy được Bồ-tát làm cho có nhân duyên lợi ích nên họ được thân tinh tấn, miệng tinh tấn, tâm tinh tấn. Vì ba nghiệp tinh tấn nên đầy đủ tất cả pháp lành, tu pháp Thánh vô lậu. Vì tu pháp Thánh vô lậu nên được quả Tu-đà-hoàn cho đến Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Như vậy, này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát lúc thực hành Bồ thí ba-la-mật, an trụ Tinh tấn ba-la-mật để cứu giúp chúng sinh.

Này Tu-bồ-đề! Thế nào là Đại Bồ-tát lúc thực hành Bồ thí ba-la-mật, giáo hóa chúng sinh, khiến họ tu Thiền ba-la-mật?

Này Tu-bồ-đề! Bồ-tát thấy chúng sinh loạn tâm, bảo họ rằng các người nên tu thiền định. Chúng sinh thưa chúng tôi chẳng có đủ điều kiện. Bồ-tát bảo: Ta sẽ làm cho các người có đủ điều kiện, các người tâm chẳng theo giác quán, tâm chẳng tán loạn. Do có điều kiện ấy, chúng sinh dứt giác quán, nhập Thiền thứ nhất, Thiền thứ hai, Thiền thứ ba, Thiền thứ tư, hành Từ, Bi, Hỷ, Xả. Do thiền và tâm vô lượng ấy mà chúng sinh có thể tu bốn Niệm xứ cho đến tám phần Thánh đạo. Lúc tu ba mươi bảy pháp Trợ đạo ấy, chúng sinh lần nhập vào Ba thừa mà được Niết-bàn, chẳng bao giờ mất đạo.

Này Tu-bồ-đề! Đúng vậy, lúc thực hành Bồ thí ba-la-mật, Đại Bồ-tát dùng Thiền ba-la-mật cứu giúp chúng sinh, khiến họ thực hành Thiền ba-la-mật.

Này Tu-bồ-đề! Thế nào là Đại Bồ-tát thực hành Bồ thí ba-la-mật, dùng Bát-nhã ba-la-mật cứu giúp chúng sinh?

Này Tu-bồ-đề! Bồ-tát thấy chúng sinh ngu si, không có trí tuệ, bảo họ rằng: vì sao các người không tu trí tuệ? Chúng sinh thưa vì không đầy đủ điều kiện. Bồ-tát ấy bảo những điều kiện mà các người cần để được đầy đủ trí tuệ có thể lấy ở ta, đó là bố thí, trì giới, nhẫn nhục, tinh tấn, thiền định. Khi các nhân duyên ấy đã đầy đủ, các vị phải suy nghĩ như vậy: Lúc suy nghĩ Bát-nhã ba-la-mật, có pháp gì để được chẳng? Những gì là ngã, chúng sinh, thọ mạng, cho đến người biết, người thấy có thật được chẳng? Những thứ sắc, thọ, tưởng, hành, thức, cõi Dục, cõi Sắc, cõi Vô sắc, sáu pháp Ba-la-mật, ba mươi bảy pháp Trợ đạo, quả Tu-đà-hoàn, quả Tư-đà-hàm, quả A-na-hàm, quả A-la-hán, đạo Bích-chi-phật, Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác có thật được chẳng?

Lúc suy nghĩ như vậy, đối với Bát-nhã ba-la-mật, chúng sinh ấy không có pháp nào thật được, có thể chấp lấy.

Nếu chẳng chấp lấy các pháp, bấy giờ chúng sinh ấy chẳng thấy pháp có sinh, có diệt, có nhớ, có sạch, chẳng phân biệt là địa ngục, là súc sinh, là ngạ quỷ, là A-tu-la, là người, là trời, là trì giới, là phá giới là Tu-đà-hoàn, là Tư-đà-hàm, là A-na-hàm, là A-la-hán, là Bích-chi-phật, là Phật.

Như vậy, này Tu-bồ-đề! Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật, Đại Bồ-tát dùng Bát-nhã ba-la-mật cứu giúp chúng sinh.

Này Tu-bồ-đề! Thế nào là Đại Bồ-tát trụ trong Bố thí ba-la-mật dùng Giới ba-la-mật, Nhẫn ba-la-mật, Tiến ba-la-mật, Thiền ba-la-mật, Bát-nhã ba-la-mật, cho đến ba mươi bảy pháp Trợ đạo cứu giúp chúng sinh?

Này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát trụ trong Bố thí ba-la-mật, đem đồ cấp dưỡng lợi ích cho chúng sinh. Do nhân duyên làm lợi ích này, chúng sinh có thể tu bốn Niệm xứ cho đến tám phần Thánh đạo. Chúng sinh thực hành ba mươi bảy phẩm Trợ đạo ấy được ra khỏi sinh tử.

Như vậy, Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát dùng Thánh pháp vô lậu cứu giúp chúng sinh.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Lúc Đại Bồ-tát giáo hóa chúng sinh, nên bảo họ: Này các vị! Các vị đến chỗ ta mà lấy những vật cần dùng, đó là đồ uống ăn, y phục, đồ nằm, hương hoa cho đến bảy chất báu. Từ nay các người mãi mãi được lợi ích an vui. Các người chớ nghĩ rằng những vật này chẳng phải sở hữu của mình. Từ lâu, thường ta vì chúng sinh mà tập hợp các vật ấy, các vị nên lấy những vật ấy như vật của mình không khác.

Bồ-tát giáo hóa chúng sinh khiến họ thực hành bố thí, trì giới, nhẫn nhục, tinh tấn, thiền định, trí tuệ, cho đến khiến họ được ba mươi bảy pháp Trợ đạo, mười Trí lực cho đến mười tám pháp Bất cộng, cũng khiến họ được các pháp vô lậu, đó là quả Tu-đà-hoàn, quả Tư-đà-hàm, quả A-na-hàm, quả A-la-hán, đạo Bích-chi-phật, Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này Tu-bồ-đề! Như vậy, lúc thực hành Bố thí ba-la-mật, Đại Bồ-tát giáo hóa chúng sinh cho họ được thoát khỏi ba đường ác và tất cả sự khổ qua lại trong sinh tử.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát trụ trong Trì giới ba-la-mật giáo hóa chúng sinh, bảo họ: Các vị thiếu điều kiện gì mà phá giới? Ta sẽ cấp cho các vị để đầy đủ điều kiện, đó là bố thí, cho đến trí tuệ và các vật dùng trong cuộc sống.

Đại Bồ-tát này trụ trong Trì giới ba-la-mật làm lợi ích chúng sinh, khiến họ thực hành mười điều lành, xa lìa mười điều bất thiện.

Các chúng sinh ấy trì các giới, chẳng phá giới, chẳng thiếu giới, chẳng nhớ giới, chẳng tạp giới, chẳng chấp giới, lần lần do ba thừa mà được hết khổ.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Trì giới ba-la-mật dẫn đầu cũng như Bồ thí ba-la-mật.
Bốn Ba-la-mật kia cũng giống như vậy.

